TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2026/HS-ST

Ngày: 22/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Oanh và bà Đinh Thị Thanh Hải

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Mai Huế -Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quang Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Lào Cai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2025/HSST ngày 18 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2026/ QĐXXST-HS ngày 08/01/2026 đối với bị cáo:

*** Nguyễn Công T**, sinh ngày 18 tháng 6 năm 2003, tại tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKTT và chỗ ở: Thôn L, xã V, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 08/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Thẻ CCCD số 015203006743 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ C cấp ngày 11/08/2021; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Công N, sinh năm 1972; Con bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1975. Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ từ ngày 08/9/2025, tạm giam từ ngày 11/9/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an tỉnh L. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Tô Văn D, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

* *Người chứng kiến:* Ông Trịnh Quang H, sinh năm 1960. Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường Y, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân có nhu cầu sử dụng chất ma tuý, khoảng 00 giờ 30 phút ngày 08/9/2025, Nguyễn Công T một mình điều khiển xe môtô Honda Dream (B), biển số 21T5-3186 đi từ nhà tại thôn L, xã V, tỉnh Lào Cai ra khu vực chợ B đến cầu

B thuộc tổ dân phố X, phường Â, tỉnh Lào Cai. Tại đây T gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi và địa chỉ được 01 gói ma túy tổng hợp loại (Methamphetamine) được đựng trong một đoạn ống nhựa màu trắng, được hàn kín hai đầu với giá 750.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cầm gói ma tuý trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe môtô đi theo đường chợ G để về nhà. Khi đi đến trước cửa Ga Y thuộc tổ dân phố H, phường Y, tỉnh Lào Cai thì bị Công an phường Y phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất nghi là ma túy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng; 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Honda Dream (Boss) biển số 21T5-3186.

Ngày 08/9/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L tiến hành kiểm tra điện thoại thu giữ của Nguyễn Công T, kết quả không phát hiện nội dung liên quan đến hành vi phạm tội của T.

Tại Cơ quan Điều tra Nguyễn Công T đã khai nhận toàn bộ nội dung hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngoài ra Nguyễn Công T còn khai nhận thêm, khoảng 08 giờ ngày 06/9/2025, do có nhu cầu sử dụng chất ma tuý tổng hợp dạng đá (Methamphetamine) nên Nguyễn Công T đã ra khu vực đường N, phường T, thành phố Hà Nội tìm mua được của một người đàn ông không rõ tên tuổi và địa chỉ 300.000 đồng tiền ma tuý loại Methamphetamine. Sau đó, T đã mang về nhà tại thôn L, xã V, tỉnh Lào Cai và một mình sử dụng hết số ma tuý này bằng hình thức hít trực tiếp vào cơ thể.

Đối với các công cụ do Nguyễn Công T dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 06/9/2025. Sau khi sử dụng ma túy xong, Nguyễn Công T đã vứt giấy bạc, bật lửa tại khu vực gần nhà mình thuộc thôn L, xã V, tỉnh Lào Cai nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định, hồi 10 giờ 30 phút ngày 08/9/2025 tại Phòng K Công an tỉnh L tiến hành mở niêm phong 01 phong bì là vật chứng thu giữ trong quá trình bắt quả tang Nguyễn Công T ngày 08/9/2025. Bên trong phong bì có 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, khối lượng chất tinh thể màu trắng là 0,17 (không phẩy mười bảy) gam.

Tại Bản kết luận giám định số 551/KL-KTHS ngày 13/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong, ký hiệu M gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, có khối lượng là **0,17 gam** (Đã trích 0,1 gam để giám định, hoàn lại cơ quan trưng cầu 0,07 gam).

Bản cáo trạng số 45/CT-VKS-KV1 ngày 18/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lào Cai đã truy tố bị cáo Nguyễn Công T về tội *"Tàng trữ*

trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lào Cai luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Công T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2025; xử phạt Nguyễn Công T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật TTHS:

+ Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động, được niêm phong trong một phong bì, mặt trước có ghi dòng chữ "Niêm phong điện thoại di động của Nguyễn Công T; SN 2003; HKTT: Thôn L, xã V, tỉnh Lào Cai ngày 08/9/2025";

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,07 gam ma túy, loại Methamphetamine được niêm phong trong một phong bì do Phòng K - Công an tỉnh L phát hành. Mặt trước phong bì có ghi dòng chữ "Vật chứng thu giữ của Nguyễn Công T trong quá trình bắt quả tang ngày 08/9/2025" (Sau khi trích mẫu giám định); 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 đoạn ống nhựa màu trắng.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 136; Điều 331, Điều 333 BLTTHS; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do bản thân thực hiện là vi phạm pháp luật, thành khẩn khai báo, không có tranh luận gì với ý kiến của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, việc vắng mặt của người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật TTHS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa Nguyễn Công T thừa nhận: Do bản thân sử dụng ma túy, ngày 08/9/2025 tại khu vực đường T, thuộc tổ dân phố H, phường Y, tỉnh Lào Cai, Nguyễn Công T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,17 (không phẩy mười bảy) gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, giai đoạn truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu giữ của vụ án, Bản kết luận giám định về ma túy, Bản kết luận điều tra, Cáo trạng... nên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi tàng trữ 0,17 (không phẩy mười bảy) gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân do Nguyễn Công T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2025.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lào Cai truy tố bị cáo theo tội danh và Điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy:

Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Đây cũng là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi của bản thân, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng chỉ vì để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Trước đó bị cáo chưa từng bị kết án.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có việc làm, tài sản, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang bị cáo vào ngày 08/9/2025, T khai mua của người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực cầu B, phường Â, tỉnh Lào Cai, nên Cơ quan cảnh sát điều tra tỉnh Lào Cai không có cơ sở để xác minh, điều tra, làm rõ để xử lý trong vụ án này.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Methamphetamine của Nguyễn Công T vào ngày 06/9/2025 tại nhà riêng ở thôn L, xã V, tỉnh Lào Cai. Do không đủ yếu tố cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo Điều 256a Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025) nên Công an phường Y đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0004304/QĐ-XPHC ngày 26/11/2025 đối với Nguyễn Công T. Hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng theo khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là phù hợp. Nguyễn Công T đã chấp hành xong việc nộp phạt vào ngày 27/11/2025.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy Methamphetamine cho Nguyễn Công T vào ngày 06/9/2025 tại khu vực đường N, phường T, thành phố Hà Nội. Do không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên không có cơ sở để xử lý trong vụ án này.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Dream (B) biển số 21T5-3186, là chiếc xe Nguyễn Công T sử dụng để đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Tô Văn D, sinh năm 1982, hiện đang cư trú tại thôn Đ, xã V, tỉnh Lào Cai. Ngày 07/9/2025, Nguyễn Công T mượn xe mô tô của anh D, sau đó sử dụng chiếc xe này để đi mua ma túy. Tuy nhiên, anh D không biết và không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của Nguyễn Công T, nên ngày 27/11/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh D là phù hợp;

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng thu giữ của Nguyễn Công T, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên được trả lại cho bị cáo;

- Đối với số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang bị cáo có khối lượng là 0,17 Methamphetamine, đã trích 0,1 gam để làm mẫu giám định, số ma túy còn lại là 0,07 gam được niêm phong trong một phong bì niêm phong vật chứng, đây là vật bị cấm tàng trữ, lưu hành nên bị tịch thu, tiêu hủy.

- Các vật chứng khác của vụ án, gồm: 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 đoạn ống nhựa màu trắng không có giá trị sử dụng, nên bị tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Công T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2025, xử phạt Nguyễn Công T **03** năm **06** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2025 (ngày tạm giữ bị cáo);

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng các Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động, được niêm phong trong một phong bì, mặt trước có ghi dòng chữ "Niêm phong điện thoại di động của Nguyễn Công T; SN 2003; HKTT: Thôn L, xã V, tỉnh Lào Cai ngày 08/9/2025";

- Tịch thu tiêu hủy: 0,07 gam ma túy, loại Methamphetamine được niêm phong trong một phong bì do Phòng K - Công an tỉnh L phát hành. Mặt trước phong bì có ghi dòng chữ "Vật chứng thu giữ của Nguyễn Công T trong quá trình bắt quả tang ngày 08/9/2025" (Sau khi trích mẫu giám định); 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 đoạn ống nhựa màu trắng.

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L với Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 tỉnh Lào Cai ngày 19/12/2025).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Công T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKS tỉnh Lào Cai;
- VKSND Khu vực 1 - Lào Cai;
- CQCSĐTCAT.Lào Cai;
- Công an p. Yên Bái, tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo (TG)
- Trại TG số 02 CA tỉnh Lào Cai;
- THADS tỉnh Lào Cai (1);
- Hồ sơ NVCAT Lào Cai;
- THA phạt tù (2);
- Lưu HS, TA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đã ký

Nguyễn Thị Thủy